

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VINH
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số: 192/2024/HS-ST

Ngày: 19/7/2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hà Thị Thanh Hương

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Quốc Đầu.

2. Bà Phan Kim Hoa.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Mạnh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh tham gia phiên tòa:
Bà Trần Thị Tô Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 7 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 186/2024/TLST-HS ngày 27 tháng 6 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 227/2024/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Hoàng Long A; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 22 tháng 5 năm 1992 tại thành phố V, tỉnh Nghệ An; Nơi ĐKNKTT: K, phường H, thành phố V, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Nhân viên Bệnh viện T1; Trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hoàng Bá L, sinh năm 1959 và con bà: Bùi Thị P, sinh năm 1962; Vợ: Bùi Thị D và có 01 con; Tiền sự, tiền án: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/4/2024 đến ngày 28/4/2024; Hiện tại ngoại. Có mặt.

Bị hại: 1. Ông Hoàng Bá L, sinh năm 1959; Trú tại: khối A, phường H, thành phố V, tỉnh Nghệ An; Có mặt.

2. Chị Hoàng Ngọc M, sinh năm 1996; Trú tại: khối A, phường H, thành phố V, tỉnh Nghệ An; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ 00 phút ngày 13/4/2024, Hoàng Long A điều khiển xe máy nhãn hiệu HONDA AIRBLADE, màu đen đỏ, biển kiểm soát 37B2-787.56, đi đến khu vực Chợ V rồi vào một cửa hàng bán đồ bảo hộ lao động (Không nhớ rõ địa chỉ cụ thể) mua 01 chiếc mũ chống nắng bằng vải kẻ ô màu trắng xanh, loại mũ rộng vành của nữ; 01 áo khoác chống nắng bằng vải kẻ ô màu nâu, loại áo khoác của nữ; 01 đôi găng tay chống nắng bằng vải màu trắng, loại găng tay của

nữ; 01 đôi giày bằng cao su màu vàng, loại giày bảo hộ lao động với mục đích hóa trang thành phụ nữ khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản thì không ai nhận dạng ra A được. Đến khoảng 08 giờ cùng ngày, sau khi xác định ông Hoàng Bá L, sinh năm 1959 và bà Bùi Thị P, sinh năm 1962, đều trú tại khối A, phường H, thành phố V, tỉnh Nghệ An đã về quê (ông L, bà P là bố mẹ đẻ của A, trước đó A biết ngày 13/4/2024, bố mẹ sẽ đi vắng), A điều khiển xe máy về dựng cách nhà của A tại địa chỉ số nhà A, ngõ B, đường T thuộc khối A, phường H, thành phố V, tỉnh Nghệ An khoảng 150m, sau đó đi bộ đến nhà và sử dụng chìa khóa của A mở cửa cổng rồi tiếp tục mở cửa chính đi vào phòng bếp lấy 01 con dao dài 35cm, lưỡi dao dài 25cm bằng kim loại màu trắng sáng, bề rộng lưỡi dao dài 06 cm, cán dao bằng gỗ màu nâu dài 10cm thường dùng chặt thịt của gia đình làm công cụ sử dụng để cạy phá tủ trộm cắp tài sản.

Đầu tiên A đi vào phòng của ông Hoàng Bá L ở tầng 1, dùng dao cạy phá cửa tủ quần áo, xới tung đồ đạc và lục lọi tìm kiếm thì phát hiện 01 chỉ vàng 9999, loại vàng miếng chữ A của Ngân hàng N, ở trong một chiếc cặp da màu nâu của ông L nên A lấy trộm miếng vàng rồi cất giấu trong người. Tiếp theo, A đi bộ lên tầng 2, vào phòng của A và vợ là chị Bùi Thị D (sinh năm 1996, trú tại khối Nam B, thị trấn N, huyện N, tỉnh Nghệ An), dùng dao cạy phá ngăn kéo bàn trang điểm, lấy 01 dây chuyền vàng 9999, trọng lượng 03 chỉ và 01 đôi bông tai vàng 9999, trọng lượng 01 chỉ rồi cất giấu trong người. A lấy 01 con lợn đất tiết kiệm ở trên nóc tủ quần áo xuống, dùng dao đập vỡ con lợn đất lấy số tiền 6.400.000 đồng (Sáu triệu bốn trăm nghìn đồng). Tiếp đó, A sang phòng của bà Bùi Thị P, dùng dao cạy tủ quần áo, lục lọi xới tung đồ đạc tìm kiếm tài sản nhưng không phát hiện được đồ vật gì có giá trị nên A đi sang phòng của chị Hoàng Ngọc M (sinh năm 1996, trú tại khối A, phường H, thành phố V, tỉnh Nghệ An) (là em gái của A) lục lọi, tìm kiếm thì phát hiện có 01 tờ tiền đô la Mỹ mệnh giá 100 USD ở trong túi xách da màu trắng trên bàn trang điểm nên A lấy trộm tờ tiền đô la Mỹ này rồi cất giấu trong người.

Sau khi cất giấu toàn bộ tiền và vàng trộm cắp được vào trong người, A vứt bỏ con dao tại hiện trường, khép cửa cổng lại rồi đi ra lấy xe máy điều khiển đến Công ty cổ phần V chi nhánh B địa chỉ tòa nhà T, phường Q, thành phố V, tỉnh Nghệ An bán chỉ vàng trộm cắp được của ông L cho nhân viên của Công ty là anh Nguyễn Văn T (sinh năm 1971, trú tại xóm F, xã C, huyện H, tỉnh Nghệ An) được số tiền 7.450.000 đồng (Bảy triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng). Anh T thanh toán tiền cho A bằng hình thức chuyển khoản từ số tài khoản 004769486 Ngân hàng V1 mang tên Nguyễn Văn T đến số tài khoản 5101982861 Ngân hàng B1 mang tên Hoàng Long A. Sau đó, A đi đến cửa hàng V2 bán tờ đô la Mỹ mệnh giá 100 USD mà A trộm cắp của chị M cho một người đàn ông (Không rõ lai lịch, địa chỉ) được số tiền 2.450.000 đồng (Hai triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng), người đàn ông này thanh toán tiền mặt cho A. Sau đó, A đi đến khu vực vắng người gần bến xe B, cởi áo chống nắng, mũ chống nắng, tắt tay và giày vứt vào 01 thùng đựng rác rồi bắt xe khách ra tỉnh Ninh Bình để đi du lịch với đồng nghiệp trong Công ty với mục đích tạo bằng chứng ngoại phạm cho bản thân. Đến khoảng 16 giờ ngày 13/4/2024, khi A đang ở tỉnh Ninh Bình thì ông L gọi điện thông báo cho A về việc gia đình bị mất trộm, A

nói với ông L vợ chồng A bị mất 08 chỉ vàng và khoảng 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng) trong lợn đất.

Tổng số tiền bán vàng và bán tờ tiền đô la Mỹ được nêu trên A đã tiêu xài cá nhân hết. Còn 01 dây chuyền vàng 9999, trọng lượng 03 chỉ và 01 đôi bông tai vàng 9999, trọng lượng 01 chỉ mà A lấy trong phòng của vợ chồng A, sau đó A đã để lại trong tủ quần áo của vợ chồng.

Ngày 19/4/2024, Cơ quan Cảnh sát Công an thành phố V triệu tập Hoàng Long A lên làm việc. Tại Cơ quan điều tra nhận thức được hành vi của bản thân là vi phạm pháp luật nên A xin đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 140/KL- ĐGTS ngày 26/4/2024 của Hội đồng định giá tài sản UBND thành phố V xác định:

- 01 chỉ vàng 9999, loại vàng miếng chữ A của Ngân hàng N có giá trị vào thời điểm ngày 13/4/2024 là 7.670.000 đồng (Bảy triệu sáu trăm bảy mươi nghìn đồng).

- 01 tờ tiền đô la Mỹ mệnh giá 100 USD có giá trị tại thời điểm ngày 13/4/2024 là 2.490.000 đồng (Hai triệu bốn trăm chín mươi nghìn đồng).

Tổng giá trị tài sản mà Hoàng Long A trộm cắp được trong vụ án nêu trên là 10.160.000 đồng.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng:

- 01 con dao dài 35cm, lưỡi dao dài 25cm bằng kim loại màu trắng sáng, bề rộng lưỡi dao dài 06 cm, cán dao bằng gỗ màu nâu dài 10cm, đã qua sử dụng. Hiện được bảo quản tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

- 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA AIRBLADE, màu đen đỏ, có số máy F63E11474390, số khung 6302FZ622590, mang biển soát 37B2-787.56, đã qua sử dụng. Hiện được bảo quản tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Cơ quan CSĐT Công an thành phố V đã ra thông báo truy tìm vật chứng của vụ án gồm: 01 chiếc mũ chống nắng bằng vải kẻ ô màu trắng xanh, loại mũ rộng vành của nữ; 01 áo khoác chống nắng bằng vải kẻ ô màu nâu, loại áo khoác của nữ; 01 đôi găng tay chống nắng bằng vải màu trắng, loại găng tay của nữ; 01 đôi giày bằng cao su màu vàng, loại giày bảo hộ lao động, đều đã qua sử dụng nhưng chưa thu hồi được.

Về trách nhiệm dân sự:

- Bị hại ông Hoàng Bá L yêu cầu đền bù số tiền 7.670.000 đồng. Quá trình điều tra Hoàng Long A đã đền bù đủ số tiền trên cho ông L.

- Bị hại chị Hoàng Ngọc M yêu cầu đền bù số tiền 2.490.000 đồng. Quá trình điều tra Hoàng Long A đã đền bù đủ số tiền trên cho chị M.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố V, tỉnh Nghệ An, bị can Hoàng Long A đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản cáo trạng số 195/CT-VKS-TPV ngày 25 tháng 6 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An truy tố Hoàng Long A về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh giữ quyền công tố luận tội tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử: Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt Hoàng Long A từ 06 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng đến 18 tháng; Về vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ 01 con dao dài 35 cm; Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA AIRBLADE; về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã quy kết. Bị cáo không tranh luận gì mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại ông Hoàng Bá L tại phiên tòa không yêu cầu gì về dân sự và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xe máy nhãn hiệu HONDA AIRBLADE, màu đen đỏ, biển kiểm soát 37B2-787.56 là xe ông mua cho bị cáo sử dụng khi đi học, đăng ký chủ sở hữu xe mang tên Hoàng Long A nhưng tiền mua xe là của ông bỏ ra mua cho A nên đề nghị trả lại xe máy cho ông L.

Tại phiên tòa bị hại chị Hoàng Thị M1 vắng mặt tại phiên tòa nhưng quá trình điều tra đã nhận lại số tiền bồi thường của giá trị tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu gì thêm về dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa bị cáo Hoàng Long A khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát quy kết. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, kết luận định giá tài sản, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa. Như vậy có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 08 giờ 00 phút ngày 13/4/2024, tại số nhà A, ngõ B, đường T thuộc khối A, phường H, thành phố V, tỉnh Nghệ An, lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu trong việc quản lý tài sản, Hoàng Long A có hành vi lén lút trộm cắp 01 chỉ vàng 9999, loại vàng miếng chữ A của Ngân hàng N của ông Hoàng Bá L có trị giá 7.670.000 đồng (Bảy triệu sáu trăm bảy mươi nghìn đồng) và 01 tờ tiền đô la M2 mệnh giá 100 USD của chị Hoàng Thị M1 có trị giá 2.490.000 đồng (Hai

triệu bốn trăm chín mươi nghìn đồng). Tổng giá trị tài sản mà Hoàng Long A trộm cắp được là 10.160.000 đồng (Mười triệu một trăm sáu mươi nghìn đồng).

Hành vi của bị cáo thực hiện đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”. Giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 10.160.000 đồng nên tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh truy tố là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2.2]. Xét tính chất vụ án, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là ít nghiêm trọng nhưng nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp của người bị hại được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng đến trật tự trị an trên địa bàn thành phố V. Hành vi Trộm cắp tài sản của của bị cáo là hành vi trái pháp luật, đáng lên án. Vì vậy, cần xử phạt nghiêm minh đối với bị cáo.

Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo tự nguyện ra đầu thú; bồi thường giá trị tài sản chiếm đoạt cho bị hại; gia đình bị cáo có bố là giáo viên dạy giỏi, được tặng thưởng Huy chương vì sự nghiệp giáo dục nên cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo.

[2.3]. Đối với loại tội này, ngoài hình phạt chính còn có thể áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền nhưng xét bị cáo hoàn cảnh khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[2.4]. Về bồi thường dân sự: Bị hại là ông Hoàng Bá L yêu cầu bị cáo đền bù số tiền 7.670.000 đồng, chị Hoàng Ngọc M yêu cầu đền bù số tiền 2.490.000 đồng. Bị cáo đã đền bù đủ số tiền trên cho ông L và chị M. Hiện nay ông L và chị M không yêu cầu thêm gì về phần dân sự nên miễn xét.

[2.5]. Về vật chứng: 01 con dao dài 35cm, lưỡi dao dài 25cm bằng kim loại màu trắng sáng, bề rộng lưỡi dao dài 06 cm, cán dao bằng gỗ màu nâu dài 10cm, đã qua sử dụng hiện không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA AIRBLADE, màu đen đỏ, có số máy F63E11474390, số khung 6302FZ622590, mang biển soát 37B2-787.56, đã qua sử dụng. Quá trình điều tra xác định đăng ký xe chủ sở hữu là của Hoàng Long A nên yêu cầu trả lại xe của ông Hoàng Bá L là không có căn cứ. Bị cáo sử dụng chiếc xe của bị cáo làm phương tiện phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

Đối với 01 chiếc mũ chống nắng bằng vải kẻ ô màu trắng xanh, loại mũ rộng vành của nữ; 01 áo khoác chống nắng bằng vải kẻ ô màu nâu, loại áo khoác của nữ; 01 đôi găng tay chống nắng bằng vải màu trắng, loại găng tay của nữ; 01

đôi giày bằng cao su màu vàng, loại giày bảo hộ lao động, đều đã qua sử dụng Cơ quan CSĐT Công an thành phố V đã ra thông báo truy tìm vật chứng của vụ án nhưng chưa thu hồi được.

[2.6]. Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

[2.7]. Trong vụ án này, trước ngày 13/4/2024, A có lấy 04 nhẫn tròn vàng 9999, trọng lượng mỗi nhẫn là 01 chỉ bán được 28.000.000 đồng (Hai tám triệu đồng) để đầu tư tiền ảo BTC trên mạng và 01 dây chuyền vàng 9999, trọng lượng 03 chỉ; 01 đôi bông tai vàng 9999, trọng lượng 01 chỉ và số tiền 6.400.000 đồng mà Hoàng Long A lấy ở trong phòng ngủ của vợ chồng A ngày 13/4/2024. Quá trình điều tra, xác định là tài sản chung của vợ chồng A, chị D trước khi về nhà mẹ đẻ đã bàn giao cho A quản lý và sử dụng. Vì vậy, không xem xét xử lý về hành vi của A lấy số tài sản trên.

Đối với anh Nguyễn Văn T là người mua 01 chỉ vàng của Hoàng Long A, do không biết đây là tài sản do Hoàng Long A phạm tội mà có nên anh T không phạm tội.

Đối với người đàn ông không rõ nhân thân lại lịch mua tờ tiền đô la Mỹ mệnh giá 100 USD của Hoàng Long A. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại cửa hàng V2 tuy nhiên cửa hàng không xác định được nhân viên nào là người mua của A. Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điều 65 Bộ luật hình sự:

Xử phạt Hoàng Long A 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (Mười hai) tháng về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND phường H, thành phố V, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ vào điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, Điều 47 Bộ luật hình sự: Tịch thu tiêu huỷ 01 con dao dài 35cm, lưỡi dao dài 25cm bằng kim loại màu trắng sáng, bề rộng lưỡi dao dài 06 cm, cán dao bằng gỗ màu nâu dài 10cm, đã qua sử dụng hiện không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu huỷ; Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA AIRBLADE, màu đen đỏ, có số máy F63E11474390, số khung 6302FZ622590, mang biển soát 37B2-787.56, đã qua sử dụng.

(Các vật chứng trên hiện có tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án thành phố Vinh theo phiếu nhập kho vật chứng số NK 2024/232 ngày 16/7/2024).

3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Hoàng Long A phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự, trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An; Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát ND thành phố Vinh;
- Chi cục THADS thành phố Vinh;
- Công an thành phố Vinh;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Nghệ An;
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Thị Thanh Hương